

Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày: 18-5-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Chí – Cán bộ hưu trí.

Bà Lê Thị Đồi – Cán bộ hưu trí.

Ông Võ Văn Lượng – Cán bộ hưu trí.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Bảo Vân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2017 tại Trường tiểu học BL 2 thuộc ấp TL, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Đào Văn C, sinh năm 1983, tại Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp TL, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/12; con ông Đào Văn Q, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N (chết ngày 23/4/2017); vợ tên Tống Thị Hồng S, sinh năm 1987 (bị hại trong vụ án); có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt giam ngày 27/01/2017 đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Kiều D, Luật sư của văn phòng luật sư Nguyễn Duy H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người bị hại: Tống Thị Hồng S, sinh năm 1987 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Tống Văn L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972. (cha, mẹ của bị hại S)

Cùng trú tại: ấp BP, xã BT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Văn Q, sinh năm 1958.

Trú tại: ấp TL, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo và bị hại Tống Thị Hồng S là vợ chồng, cùng trú tại ấp TL, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, bà S sống bằng nghề làm công nhân. Ngày 18/12/2016, bị cáo phát hiện S nhắn tin tình cảm với số điện thoại lạ, nghi ngờ S có tình cảm với người khác, bị cáo tìm hiểu và biết S nhắn tin với người đàn ông tên N là người cùng làm việc với bà S tại Công ty P thuộc khu công nghiệp PĐ, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh nên bị cáo và bà S từ đó thường xuyên mâu thuẫn gây gỗ, cãi nhau và bị cáo có dùng tay đánh vào mặt bà S bầm mắt, hậu quả bà S phải đi nằm viện điều trị.

Ngày 20/01/2017, trước sự chứng kiến của cha mẹ hai bên gia đình và trưởng ấp là ông Nguyễn Văn Ch, giải quyết mâu thuẫn vợ chồng trên cơ sở hòa giải đoàn tụ, bị cáo đã làm giấy cam kết không đánh và không chửi bà S nữa.

Trước tết Nguyên đán 2017, bị cáo và bà S thống nhất với nhau sau khi đón giao thừa xong thì bị cáo sẽ chở bà S và hai con về nhà cha mẹ ruột của bà S chơi trong hai ngày mừng Một và mừng Hai (tức ngày 28 và 29/01/2017).

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/01/2017, bà S có việc đi ra khỏi nhà nhưng không nói cho bị cáo biết, khi bị cáo gọi điện thoại thì bà S không nói đúng địa điểm đang đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo về nhà và thấy bà S đã có mặt tại nhà. Bị cáo dặn con gái tên Đào Mỹ D là nếu thấy bà S đi ra ngoài thì gọi điện thoại báo cho bị cáo biết, sau đó bị cáo đem bình xịt thuốc trừ sâu đi ra ruộng. Do bị cáo đem bình nhưng quên đem cần xịt nên cháu D cầm ra ruộng đưa cho bị cáo và nói cho bị cáo biết việc bà S đang thu xếp quần áo chuẩn bị về nhà ngoại. Sau khi phun thuốc xong, bị cáo về nhà thì bà S nói đã điện thoại cho em trai Tống Văn P đến đón bà về nhà cha mẹ thì giữa bị cáo và bà S xảy ra gây gỗ, cự cãi lớn tiếng. Bà S bỏ vào phòng ngủ lấy túi quần áo đã chuẩn bị sẵn thì bị cáo và bà S xô đẩy nhau, bà S ngã lên giường. Bà S vừa chửi vừa ngồi dậy thì bị cáo tiếp tục đẩy bà S ngã lên giường, cứ như vậy đến lần thứ ba khi bà S đang ngồi dậy thì bị cáo lấy trong giỏ nhựa đựng quần áo gần giường ra một con dao cán gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 14cm, có mũi nhọn. Bị cáo dùng con dao này đâm một cái vào ngực bà S, bà S kêu lên “H oi, anh mày đâm tao rồi”. Bị cáo rút dao ra và đâm tiếp cái thứ hai, bà S giơ tay phải lên đỡ nên dao trúng vào ngón trỏ làm rách da.

Lúc này, em của bị cáo là Đào Văn H và Đào Văn Đ chạy vào thì thấy bị cáo định dùng dao tự đâm vào người mình tự sát, ông Hiền ngăn cản bị cáo, ông Đ đưa bà S ra ngoài. Bà S được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện GD, đến 19 giờ 30 phút cùng ngày thì chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 16/PY-2017 ngày 07/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Bà S tử vong do bị vật sắc nhọn gây ra vết thương hở ngực, xuyên thấu thùy trên của phổi phải, theo hướng từ phải qua trái.

Tại bản kết luận giám định số 21/GTR.2017 ngày 13/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Trong mẫu máu của bị cáo không chứa cồn.

Tại bản kết luận giám định số 07/GT.2017 ngày 15/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Vết màu nâu đỏ tại vị trí số 1 thu tại hiện trường và vết màu nâu đỏ trên con dao là cùng nhóm máu với bà S.

Về vật chứng:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 (một) con dao cán bằng gỗ dài 10cm, đường kính cán dao 2,8cm, lưỡi kim loại dài 14cm, nơi rộng nhất trên lưỡi dao là 2,3cm; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3 7F vỏ màu hồng, số IMEI: 862646038991896, 862646038991888; 01 (một) điện thoại hiệu NOKIA 1202-2 không có vỏ, không có pin và bàn phím, số IMEI: 358251/03/615775/5.

- Thu giữ của bị cáo C: 01 (một) quần cụt, vải thun, màu xám.

- Thu giữ của bị hại S: 01 (một) bộ quần áo màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen, số IMEI 351848/07/143342/6.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo C đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/QĐ/KSĐT-P2 ngày 24/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đào Văn C về tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, mâu chót xảy ra vụ án do bị cáo ghen tuông vì đã bắt gặp bị hại S nhắn tin cho người thanh niên tên N nên vợ chồng

thường xuyên mâu thuẫn. Ngày 27/01/2017, bị hại S đi ra khỏi nhà nhưng không nói rõ đi đâu dẫn đến càng mâu thuẫn. Qua điều tra, ông N cũng thừa nhận có tình cảm với bị hại S, thể hiện tại bút lục 110, 113, 114 của hồ sơ vụ án.

Bị cáo trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, cha mẹ bị cáo đã phụ tiền mai táng cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Đào Văn C tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Bị cáo C và bị hại S là vợ chồng, sống với nhau từ năm 2002. Vào khoảng tháng 12/2016 đến tháng 01/2017, do nghi ngờ bị hại S có tình cảm với người đàn ông khác nên vợ chồng mâu thuẫn nhiều lần, dẫn đến việc bị cáo đánh bị hại nằm viện, sự việc đã được gia đình hai bên và chính quyền địa phương giải quyết, bị cáo đã cam kết là không đánh đập và chửi bị hại S nữa, nhưng thực tế sau khi bị cáo làm tờ cam kết vào ngày 20/01/2017 thì vợ chồng vẫn thường xuyên mâu thuẫn và vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/01/2017, bị cáo tức giận về việc bị hại đi ra ngoài mà không nói đúng địa điểm khi bị cáo đi tìm và về nhà còn thu xếp đồ đạc bỏ về nhà cha mẹ ruột nên trong lúc cãi nhau, lời qua tiếng lại, bị cáo C đã vật bị hại S ngã nằm ngửa xuống giường tre và dùng dao mũi nhọn, cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 14cm, đâm từ trên xuống, từ phải qua trái hai cái, trúng vào ngực và vào tay phải của bị hại, hậu quả bị hại S bị vết thương ngực hở xuyên thấu thùy trên phổi phải chết. Đủ cơ sở kết luận bị cáo C phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương.

Tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, chỉ vì ghen tuông và tức giận không đồng ý cho bị hại S về nhà cha mẹ ruột mà bị cáo đã cố ý dùng dao đâm hai cái liên tiếp vào người bị hại, sau khi được can ngăn làm dao rơi xuống đất, bị cáo còn dùng chân phải đạp vào bụng của bị hại, lúc này bị hại đã ngồi dựa ở góc tường, máu chảy ra nhiều từ mũi và miệng. Hành vi của bị cáo thể hiện tính

côn đồ, hung hãn, quyết liệt thực hiện tội phạm mong muốn cho hậu quả xảy ra và bản thân bị cáo nhận thức được dao là hung khí nguy hiểm đâm vào nơi trọng yếu của cơ thể sẽ nguy hiểm đến tính mạng con người và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ ích kỷ cá nhân, muốn thỏa mãn cơn tức giận mà bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Xét về nguyên nhân xảy ra vụ án, thấy rằng: Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng đã có trước đó, do nghĩ bị hại S có tình cảm với người khác, bị cáo phát hiện và nhiều lần gây gỗ, đánh nhau, con ghen tuông âm ỉ kéo dài, bản thân bị cáo không kiềm chế được chỉ vì tính ích kỷ cá nhân, muốn bị hại phải phục tùng bị cáo trong mọi điều kiện hoàn cảnh, từ đó bị cáo tạo ra cho bị hại tâm lý gắt gỏng, bức xúc trước sự kiềm cặp, ràng buộc của bị cáo. Ngày 27/01/2017, nhằm ngày 30 tết, bị hại muốn về nhà cha mẹ ruột đây là việc bình thường trong xã hội nhưng bị cáo không đồng ý, từ đó mâu thuẫn vợ chồng lên cao điểm và bị cáo đã dùng dao đâm một lực rất mạnh làm bị hại chết. Do đó, bị cáo phải chịu hậu quả do mình gây ra.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo C, thấy rằng: Việc luật sư yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét việc cha bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là chưa chuẩn xác, bởi lẽ sau khi gây án, bị cáo C đã tác động gia đình (là cha ruột) bồi thường 10.000.000 đồng phụ chi phí mai táng cho bà S. Đây là trường hợp tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng. Ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với hai con của bị hại S là cháu Đào Mỹ D sinh năm 2004 và cháu Đào Thị Bích T sinh năm 2007 hiện đang sống với ông Đào Văn Q là ông nội, ông Q không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng cho các cháu. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hoàn trả cho bị cáo C: 01 (một) điện thoại hiệu NOKIA 1202-2 không có vỏ, không có pin và bàn phím, số IMEI: 358251/03/615775/5.

- Hoàn trả cho đại diện bị hại S: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3 7F vỏ màu hồng, số IMEI: 862646038991896, 862646038991888; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen, số IMEI 351848/07/143342/6.

- Tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) bộ quần áo màu tím, 01 (một) cái quần đùi màu xám, 01 (một) con dao cán bằng gỗ dài 10cm, đường kính cán dao 2,8cm, lưỡi kim loại dài 14cm, nơi rộng nhất trên lưỡi dao là 2,3cm.

Những đồ vật trên hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh quản lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Văn C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Văn C 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2017.

2/ Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận ông Tống Văn L và bà Nguyễn Thị T đã nhận 10.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) bộ quần áo màu tím, 01 (một) cái quần đùi màu xám, 01 (một) con dao cán bằng gỗ dài 10cm, đường kính cán dao 2,8cm, lưỡi kim loại dài 14cm, nơi rộng nhất trên lưỡi dao là 2,3cm.

- Hoàn trả cho bị cáo C: 01 (một) điện thoại hiệu NOKIA 1202-2 không có vỏ, không có pin và bàn phím, số IMEI: 358251/03/615775/5.

- Hoàn trả cho đại diện bị hại S: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3 7F vỏ màu hồng, số IMEI: 862646038991896, 862646038991888; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen, số IMEI 351848/07/143342/6.

Những đồ vật trên hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh quản lý.

4/ Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho những người tham gia tố tụng biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Trại tạm giam tỉnh;
- CA xã/ phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Phạm Thị Thanh Giang